|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG | **ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN** |
| **KHOA** **LUẬT** | Học kỳ: **1** | Năm học: | **2021 - 2022** |
| Mã học phần: **DLK0500**  Tên học phần: **NGHỀ LUẬT SƯ**  |
| Mã nhóm lớp HP: | 211\_DLK0500\_01; 211\_DLK0500\_02; 211\_DLK0500\_03 |
| Thời gian làm bài: | 60 (phút) |
| **Đề thi: 02**Hình thức thi: | **Trắc nghiệm kết hợp tự luận** |
| **Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ):** Sinh viên upload file bài làm toàn bộ phần tự luận (word, pdf) lên hệ thống. |
|  |

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (03 điểm)**

Luật sư thực hiện việc cung cấp dịch vụ pháp lý trên cơ sở yêu cầu hợp pháp của khách hàng, tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp và sự lựa chọn của khách hàng. Đây là Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư nào?

**A.** Quy tắc 6

**B.** Quy tắc 5

**C.** Quy tắc 4

**D.** Quy tắc 3

ANSWER: A

Luật sư có trách nhiệm yêu cầu các đồng nghiệp có liên quan và nhân viên trong tổ chức hành nghề của mình cam kết không tiết lộ những bí mật thông tin mà họ biết được và luật sư có trách nhiệm giải thích rõ nếu tiết lộ thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đây là Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư nào?

**A.** Quy tắc 7

**B.** Quy tắc 8

**C.** Quy tắc 9

**D**. Không thuộc Quy tắc nào

ANSWER: A

Luật sư nhận và có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn tài liệu, hồ sơ mà khách hàng giao cho mình theo quy định của pháp luật hoặc thỏa thuận với khách hàng. Đây là Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư nào?

**A.** Quy tắc 12

**B.** Quy tắc 10

**C.** Quy tắc 8

**D.** Quy tắc 14

ANSWER: A

Trường hợp khách hàng không chấp nhận ý kiến tư vấn giải quyết vụ việc đúng pháp luật, phù hợp với đạo đức do luật sư đưa ra, mặc dù luật sư đã cố gắng phân tích thuyết phục thì ứng xử nào sau đây của luật sư là phù hợp?

**A.** Luật sư có thể từ chối tiếp tục thực hiện vụ việc

**B**. Luật sư phải từ chối tiếp tục thực hiện vụ việc

**C.** Luật sư vẫn phải tiếp tục thực hiện vụ việc

**D.** Luật sư báo cáo lên Đoàn Luật sư để xin ý kiến xử lý

ANSWER: A

Luật sư có ý thức tôn trọng, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp trong hành nghề cũng như trong cuộc sống; góp ý kịp thời khi thấy đồng nghiệp làm điều sai trái, ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp luật sư. Đây là Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư nào?

**A.** Quy tắc 18

**B.** Quy tắc 12

**C**. Quy tắc 15

**D**. Quy tắc 9

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là phù hợp với Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của Luật sư Việt Nam?

**A.** Luật sư không được thực hiện việc quảng cáo làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của đội ngũ luật sư, nghề luật sư

**B**. Luật sư không phải chịu trách nhiệm khi cam kết trong quảng cáo về chất lượng dịch vụ luật sư vì nội dung quảng cáo chỉ có tính chất minh họa

**C.** Khi quảng cáo về hoạt động hành nghề luật sư, luật sư được cung cấp những thông tin phóng đại, giả tưởng, không có thật

**D**. Luật sư không được thực hiện quảng cáo dưới mọi hình thức để bảo vệ sự tôn nghiêm của nghề luật sư

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1** **(2,0 điểm)** Thực hiện kỹ năng hỏi trong tư vấn theo tình huống sau đây:

Bà Nguyễn Thị A đến văn phòng luật nhờ tư vấn thủ tục thành lập doanh nghiệp 100% vốn Việt Nam.

Luật sư cần hỏi những nội dung trọng tâm nào để tư vấn cho Khách hàng?

**Đáp án Câu 1:**

Luật sư cần hỏi những nội dung trọng tâm sau

*(0,25 điểm) Hỏi về thông tin của khách hàng*

*(0,25 điểm) Hỏi khách hàng có hợp tác với ai để cùng góp vốn, thành lập doanh nghiệp hay không*

*(0,25 điểm) Hỏi về ngành, nghề kinh doanh khách hàng dự định kinh doanh*

*(0,25 điểm) Hỏi về vốn điều lệ khách hàng dự định đăng ký*

*(0,25 điểm) Hỏi về loại tài sản khách hàng dự định góp vốn*

*(0,25 điểm) Hỏi về loại hình doanh nghiệp khách hàng mong muốn*

*(0,25 điểm) Hỏi về tên doanh nghiệp khách hàng mong muốn*

*(0,25 điểm)* *Hỏi về nơi dự kiến đặt trụ sở doanh nghiệp*

*(sinh viên có thể hỏi các câu hỏi khác phù hợp vẫn có thể được tính điểm tương ứng, ví dụ hỏi về thông tin người đại diện theo pháp luật,…)*

**Câu 2** **(2,0 điểm)** Thực hiện kỹ năng tư vấn, soạn thảo hợp đồng cho vụ việc sau:

Công ty TNHH Giày Dép VL dự định hợp tác với Công ty cổ phần Sản xuất XY để Công ty XY sản xuất các mặt hàng giày dép theo đặt hàng của VL, mang thương hiệu của VL; nguyên, vật liệu sẽ do VL cung cấp cho công ty XY. Công ty VL yêu cầu luật sư tư vấn về một số vấn đề pháp lý của hợp đồng như sau:

(i)- Tên gọi của hợp đồng?;

(ii)- Luật nào sẽ áp dụng điều chỉnh cho hợp đồng?;

(iii)- Những điều khoản cơ bản của hợp đồng?

Là luật sư tư vấn trong vụ việc trên, anh / chị hãy trả lời các câu hỏi trên.

**Đáp án Câu 2:**

*(i)- Tên gọi của hợp đồng;*

*(0,5 điểm) Hợp đồng gia công (hoặc Hợp đồng gia công giày, dép) (Điều 178 Luật Thương mại 2005; Điều 542 Bộ luật Dân sự 2015)*

*(ii)- Luật áp dụng cho hợp đồng;*

*(0,25 điểm) Luật Thương mại năm 2005*

*(0,25 điểm) Bộ luật Dân sự năm 2015*

*(iii)- Điều khoản cơ bản của hợp đồng:*

*(0.25 điểm) Đối tượng của hợp đồng gia công*

*(0.25 điểm) Quyền và nghĩa vụ của bên đặt gia công*

*(0,25 điểm) Quyền và nghĩa vụ của bên đặt gia công*

*(0,25 điểm) Điều khoản về chế tài do vi phạm hợp đồng*

*(Sinh viên nêu các điều khoản khác phù hợp vẫn được tính điểm tương ứng như: điều khoản về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng, điều khoản tiến độ thực hiện hợp đồng, điều khoản thanh toán, điều khoản đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng, điều khoản giải quyết tranh chấp, điều khoản bất khả kháng, miễn trừ trách nhiệm,…)*

**Câu 3 (3 điểm): Thực hiện kỹ năng tư vấn, tranh tụng thông qua tình huống pháp lý sau đây**

*Trong một vụ án ly hôn giữa bà Lê Th (nguyên đơn) và ông Đặng V (bị đơn), các bên có tranh chấp với nhau về mặt tài sản (không có nợ chung, không tranh chấp về quyền nuôi con, cấp dưỡng), cụ thể là số cổ phần tại Công ty cổ phần tập đoàn TN được hình thành trong thời kỳ hôn nhân.*

*Tổng số lượng cổ phần là 75.000.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần, chiếm 30% vốn điều lệ của công ty; trong đó ông V đứng tên trên 50.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20%; bà Th đứng tên trên 25.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10%.*

*Ông V yêu cầu sau khi ly hôn, được toàn quyền sở hữu toàn bộ cổ phần đứng tên của ông V, bà Th tại Công ty và thanh toán lại cho bà Th phần giá trị chênh lệch. Bà Th yêu cầu chia tài sản chung là toàn bộ số cổ phần, mỗi người được sở hữu 37.500.000 cổ phần tại Công ty, chiếm 15% vốn điều lại tại Công ty.*

*Là Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho* ***bà Th*** *trong vụ tranh chấp trên. Anh, chị hãy trình bày ngắn gọn lập luận và quan điểm tranh luận để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Th tại phiên tòa.*

*(Ghi chú: Các thông tin vụ việc trong đề bài là giả định, không liên quan đến cá nhân, tổ chức nào; mọi sự trùng hợp, nếu có, chỉ là sự ngẫu nhiên.)*

**Đáp án Câu 3:**

*Trình bày ngắn gọn lập luận và quan điểm tranh luận để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bà Th tại phiên tòa:*

*(1,0 điểm) Xác định toàn bộ số cổ phần tại Công ty TN do ông V và bà Th đứng tên đều là tài sản chung của vợ chồng vì được tạo lập trong thời kỳ hôn nhân (Điều 33.1 Luật Hôn nhân và gia đình 2014)*

*(1,0 điểm) Xác định nguyên tắc chung khi phân chia tài sản chung của vợ, chồng khi ly hôn theo Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình.*

*(1,0 điểm) Bác bỏ lập luận của phía ông V yêu cầu chia toàn bộ cổ phần cho ông V là không phù hợp.*

*Ngày biên soạn:* ***21/10/2021; sửa đổi, bổ sung ngày 15/12/2021***

**Giảng viên biên soạn đề thi: Kiều Anh Vũ**

*Ngày kiểm duyệt:* ***23/10/2021***

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi:**

**Phó trưởng BM Luật dân sự: Ths. Đinh Lê Oanh**